

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí tham quan
danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHOÁ VIII, KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 159/TTr-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Phú Yên; Báo cáo thẩm

tra của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Đối tượng áp dụng:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Đối tượng miễn, giảm phí

1. Đối tượng được miễn phí

a) Trẻ em;

b) Người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên;

c) Người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

d) Người có công với cách mạng bao gồm: Cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ “tiền khởi nghĩa”, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang.

2. Đối tượng được giảm 50% mức phí

a) Nhân dân các xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Phú Yên theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 4 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

b) Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi;

c) Người khuyết tật nặng theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

d) Các đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ- TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về “Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa”, gồm: Anh hùng lao động; Thương binh,

người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh; các đối tượng chăm sóc tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh, bệnh binh và người có công; thân nhân liệt sĩ;

đ) Các đối tượng được chăm sóc tại cơ sở bảo trợ xã hội;

Trường hợp một người đồng thời thuộc nhiều đối tượng khác nhau quy định tại các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều này thì chỉ được giảm 50% mức phí.

Điều 3. Mức thu phí

1. Phí tham quan Danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt Gành Đá Đĩa: 40.000 đồng/người/lần;

2. Phí tham quan Danh lam thắng cảnh quốc gia Bãi Môn - Mũi Đại Lãnh 30.000 đồng/người/lần;

Mức thu phí trên đã bao gồm bảo hiểm cho người nộp phí.

Điều 4. Cơ quan thu phí, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

1. Cơ quan thu, nộp, quản lý sử dụng phí là đơn vị do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ quản lý danh lam thắng cảnh có thu phí chịu trách nhiệm thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh.

2. Cơ quan thu phí trích nộp 10% tổng số phí thu được vào ngân sách Nhà nước, để lại 90% tổng số phí thu được để sử dụng chi các nội dung theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Phí và lệ phí, trong đó sử dụng 30% tổng số phí thu được để lại chi cho công tác đầu tư, mua sắm tài sản, bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa được phân cấp quản lý trên địa bàn.

3. Cơ quan thu phí thực hiện kê khai tiền phí thu được theo tháng, quyết toán năm theo quy định. Định kỳ hàng tuần, cơ quan thu phí phải gửi số tiền phí thu được vào tài khoản chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước.

Lưu ý: Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, chịu trách nhiệm việc sử dụng quản lý phần kinh phí trích để lại cho đơn vị chặt chẽ, công khai, minh bạch đảm bảo theo quy định pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí tham quan danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên Khóa VIII, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 18 tháng 10 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 28 tháng 10 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: VH, TT&DL, Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTWQH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Viện KSND, TAND, Cục THADS tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Phú Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông - Văn phòng UBND tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH



Cao Thị Hòa An